

BỘ TƯ PHÁP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 104 /BTP-TGPL
V/v ban hành chỉ tiêu vụ việc
tham gia tố tụng của Trợ giúp
viên pháp lý năm 2018

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2018

Kính gửi: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Trên cơ sở chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý được Bộ Tư pháp giao, trong 02 năm (2016 và 2017), việc thực hiện chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý đạt được những kết quả nhất định. Số vụ việc tham gia tố tụng do Trợ giúp viên pháp lý thực hiện năm sau tăng hơn so với năm trước (năm 2017 tăng 1.077 vụ so với năm 2016, năm 2016 tăng 1.985 vụ so với năm 2015). Kết quả thực hiện chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng năm 2017 của 63 Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước cho thấy: hầu hết các Trợ giúp viên pháp lý hoàn thành chỉ tiêu, trong đó hơn một nửa số Trợ giúp viên pháp lý đạt chỉ tiêu khá và tốt. Bên cạnh đó, Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 đã mở rộng từ 06 lên 14 diện đối tượng được trợ giúp pháp lý; đồng thời, Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015 quy định trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong việc giải thích quyền được trợ giúp pháp lý, thông báo cho Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước khi người bị buộc tội, người bị hại thuộc diện được trợ giúp pháp lý và yêu cầu Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước cử người thực hiện trợ giúp pháp lý cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý trong các vụ án chỉ định người bào chữa. Do đó, trong thời gian tới, dự báo nhu cầu trợ giúp pháp lý sẽ tăng lên.

Để triển khai có hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, Bộ luật tố tụng hình sự, Luật thi hành tạm giam, tạm giữ năm 2015 và Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025, Bộ Tư pháp giao chỉ tiêu thực hiện vụ việc tham gia tố tụng cho Trợ giúp viên pháp lý năm 2018 như sau:

I. Chỉ tiêu thực hiện vụ việc tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý

Đơn vị tính: vụ việc hoàn thành trong năm 2018.

STT	Nội dung	Đạt chỉ tiêu (vụ)	Đạt chỉ tiêu khá (vụ)	Đạt chỉ tiêu tốt (vụ)
1	Trợ giúp viên pháp lý được bổ nhiệm dưới 03 năm	4 - 8	9 - 12	≥ 13

2	Trợ giúp viên pháp lý được bổ nhiệm từ đủ 03 năm đến dưới 05 năm	8 - 11	12 - 17	≥ 18
3	Trợ giúp viên pháp lý được bổ nhiệm từ đủ 05 năm trở lên	11 - 17	18 - 23	≥ 24

Kết quả thực hiện chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua khen thưởng năm 2018 đối với Trợ giúp viên pháp lý.

II. Các trường hợp miễn, giảm chỉ tiêu và biến động khác

1. Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước¹ thực hiện ít nhất 30% và Phó Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện ít nhất 60% chỉ tiêu vụ việc của Trợ giúp viên pháp lý tương ứng theo năm bổ nhiệm được quy định tại Phần I Công văn này.

2. Đối với trường hợp Trợ giúp viên pháp lý được cử đi học; nghỉ ốm, nghỉ thai sản; biệt phái; trường hợp nghỉ hoặc vắng mặt có lý do hợp pháp khác không thể thực hiện vụ việc tham gia tố tụng thì được miễn, giảm chỉ tiêu vụ việc tương ứng với thời gian vắng mặt tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

Đối với trường hợp Trợ giúp viên pháp lý bổ nhiệm dưới 01 năm; Trợ giúp viên pháp lý chuyển giao giữa 02 mức chỉ tiêu do thay đổi số năm bổ nhiệm thì chỉ tiêu vụ việc được tính tương ứng với thời gian mà Trợ giúp viên pháp lý đó được bổ nhiệm.

Ví dụ 1: Trợ giúp viên pháp lý mới được bổ nhiệm 08 tháng. Mức chỉ tiêu được tính như sau: $04 \text{ vụ} \times 8 \text{ tháng} / 12 \text{ tháng} = 2,67 \text{ vụ}$, làm tròn thành 03 vụ. Vậy, Trợ giúp viên pháp lý này phải làm ít nhất là 03 vụ.

Ví dụ 2: 03 tháng đầu năm, Trợ giúp viên pháp lý thuộc trường hợp được bổ nhiệm dưới 03 năm có mức chỉ tiêu là ít nhất 04 vụ; 09 tháng còn lại của năm, Trợ giúp viên pháp lý thuộc trường hợp được bổ nhiệm từ đủ 03 năm đến dưới 05 năm có mức chỉ tiêu là ít nhất 08 vụ. Mức chỉ tiêu của Trợ giúp viên pháp lý được tính như sau:

+ 03 tháng đầu năm: $04 \text{ vụ} \times 3 \text{ tháng} / 12 \text{ tháng} = 1 \text{ vụ}$.

+ 09 tháng còn lại của năm: $08 \text{ vụ} \times 9 \text{ tháng} / 12 \text{ tháng} = 06 \text{ vụ}$.

Như vậy, trong năm, Trợ giúp viên pháp lý này phải làm ít nhất 07 vụ.

¹ Hoặc Quyền giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

Ví dụ 3: Đối với Trợ giúp viên pháp lý nữ được bổ nhiệm dưới 03 năm mà sinh con, được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản trước và sau khi sinh con là 06 tháng thì chỉ tiêu thực hiện vụ việc của Trợ giúp viên pháp lý được tính tương ứng với thời gian mà Trợ giúp viên pháp lý đó làm việc tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước. Như vậy, Trợ giúp viên pháp lý đó được giảm từ mức chỉ tiêu ít nhất từ 04 vụ việc tổ tụng/năm xuống còn mức chỉ tiêu là ít nhất từ 02 vụ việc tổ tụng/năm (công thức tính là: $04 \text{ vụ} \times 6 \text{ tháng} / 12 \text{ tháng} = 02 \text{ vụ}$).

3. Nguyên tắc làm tròn số thập phân để tính vụ việc tổ tụng cho Trợ giúp viên pháp lý quy định tại mục 1, mục 2 Phần II Công văn này như sau: nếu giá trị của hàng thập phân sau số nguyên dưới 5 thì số vụ việc được làm tròn là số nguyên; nếu giá trị của hàng thập phân sau số nguyên bằng 5 hoặc lớn hơn, thì tăng số nguyên thêm 01 đơn vị.

4. Các trường hợp Trợ giúp viên pháp lý thuộc biên chế của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước nhưng được biệt phái, điều động, luân chuyển, chuyển công tác, thôi việc hoặc về hưu trước thời điểm báo cáo phải thống kê và ghi chú rõ ràng, đầy đủ vào cột ghi chú để nắm được tình hình biến động và việc tham gia tổ tụng của Trợ giúp viên pháp lý.

III. Tổ chức thực hiện

1. Cục Trợ giúp pháp lý có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu vụ việc tham gia tổ tụng của Trợ giúp viên pháp lý hàng năm.

2. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trong việc thực hiện chỉ tiêu vụ việc tham gia tổ tụng của Trợ giúp viên pháp lý.

3. Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện và báo cáo Cục Trợ giúp pháp lý, Sở Tư pháp về tình hình thực hiện chỉ tiêu vụ việc tham gia tổ tụng của Trợ giúp viên pháp lý, gửi về Cục Trợ giúp pháp lý và địa chỉ email: lttha2@moj.gov.vn, cụ thể như sau:

- **Báo cáo năm:** Chậm nhất ngày **28/11/2018** gửi báo cáo tình hình thực hiện chỉ tiêu vụ việc tham gia tổ tụng của Trợ giúp viên pháp lý cho thời gian từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2018, gồm số liệu thực tế được lấy từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/10/2018 và số liệu ước tính được lấy từ ngày 01/11/2018 đến hết ngày 31/12/2018 theo Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp (Phụ lục 1 kèm theo Công văn này).

- **Báo cáo năm chính thức:** Chậm nhất ngày **15/02/2019** gửi báo cáo tình hình thực hiện chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý cho thời gian từ 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2018 (Phụ lục 2 kèm theo Công văn này).

b) Tổ chức cập nhật lên hệ thống quản lý vụ việc trợ giúp pháp lý các vụ việc tham gia tố tụng được Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thụ lý, thực hiện và hoàn thành tại địa chỉ <http://trogiupphaply.gov.vn/intranet> theo hướng dẫn của Cục Trợ giúp pháp lý.

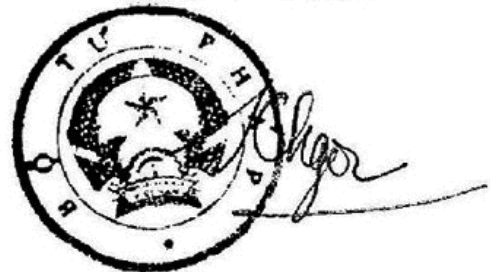
4. Trợ giúp viên pháp lý trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tích cực thực hiện vụ việc tham gia tố tụng, bảo đảm chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý. */./.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình (để b/c);
- Bộ trưởng Lê Thành Long (để b/c);
- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp chỉ đạo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để chỉ đạo thực hiện);
- Trung tâm TGPL nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để thực hiện);
- Lưu: VT, Cục TGPL.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Khánh Ngọc

SỞ TƯ PHÁP
**TRUNG TÂM TRỢ GIÚP PHÁP
LÝ NHÀ NƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-TGPL

....., ngày tháng năm 2018

**BÁO CÁO SỐ LIỆU VỤ VIỆC THAM GIA TỐ TỤNG
CỦA TRỢ GIÚP VIÊN PHÁP LÝ
NĂM 2018¹**

1. Hoạt động:

- Tổng số vụ việc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước hoàn thành: ... vụ
(trong đó, số liệu ước tính: ... vụ).

Trong đó:

+ Trợ giúp viên pháp lý thực hiện: ... vụ (trong đó, số liệu ước tính: vụ)

+ Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện:
... vụ (trong đó, số liệu ước tính: vụ).

- Số vụ việc do Trợ giúp viên pháp lý thực hiện tăng hay giảm so với năm
trước: ... vụ. Lý do:

- Số Trợ giúp viên pháp lý hoàn thành chỉ tiêu: ... người (chiếm ...%).

- Số Trợ giúp viên pháp lý không hoàn thành chỉ tiêu: ... người (chiếm ...%).

Lý do không hoàn thành đối với từng Trợ giúp viên pháp lý:.....

2. Đánh giá:

- Những kết quả đạt được.

- Khó khăn, vướng mắc.

- Đề xuất, kiến nghị.

¹ - Báo cáo năm: gồm số liệu thực tế được lấy từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/10/2018 và số liệu ước tính được từ 01/11/2018 đến hết ngày 31/12/2018 theo Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

3. Bảng tổng hợp số liệu

STT	Trợ giúp viên pháp lý ²	Số năm là Trợ giúp viên pháp lý ³			Số vụ việc hoàn thành của Trợ giúp viên pháp lý ⁴		Đánh giá đạt/không đạt chỉ tiêu ⁵				Ghi chú ⁶
		Dưới 3 năm	Từ đủ 03 đến dưới 05 năm	Từ đủ 05 năm trở lên	Số vụ việc đã hoàn thành từ 01/01/2018 đến 31/10/2018	Số vụ việc ước tính hoàn thành từ ngày 01/11/2018 đến 31/12/2018	Đạt chỉ tiêu loại tốt	Đạt chỉ tiêu loại khá	Đạt chỉ tiêu	Không đạt chỉ tiêu	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Nguyễn Văn A			5 năm	...	...			x		Ví dụ: Giám đốc/Quyền Giám đốc/Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm
2	Nguyễn B		4 năm 9 tháng		...	...	x				Ví dụ: Phó Giám đốc Trung tâm
3	Nguyễn Thị C	2 năm 9 tháng			...	...		x			Ví dụ: Nghỉ thai sản từ ngày... tháng... năm...
4	Nguyễn Văn D			10 năm	...	...					Ví dụ: Nghỉ hưu/chuyển công tác từ ngày... tháng... năm...
5	Lê Thị E	3 năm			...	...					Ví dụ: biệt phái làm việc tại Sở Tư pháp từ ngày... tháng... năm...
Tổng cộng	03				...	...	...	...	...	...	Ví dụ: 01 Trợ giúp viên pháp lý nghỉ hưu/chuyển công tác; 01 Trợ giúp viên pháp lý biệt phái làm việc tại Sở Tư pháp.

Nơi nhận:

² Cột (2): Thống kê việc thực hiện chỉ tiêu của toàn bộ Trợ giúp viên pháp lý. Các trường hợp Trợ giúp viên pháp lý thuộc biên chế của Trung tâm nhưng được biệt phái, điều động, luân chuyển, chuyển công tác hoặc về hưu trước thời điểm báo cáo vẫn phải thống kê và ghi chú rõ ràng, đầy đủ vào cột ghi chú để nắm được tình hình biến động và việc tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý.

³ Cột (3), (4), (5): Ghi thông tin vào ô thích hợp.

⁴ Cột (6), (7): Đơn vị tính: vụ việc hoàn thành. Số vụ việc hoàn thành không phụ thuộc vào thời điểm thụ lý năm 2018 hay trước năm 2018.

Cột (7): Phương pháp ước tính số liệu trong kỳ báo cáo năm được thực hiện theo quy định Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

⁵ Cột (8), (9), (10), (11): Đánh giá dựa trên số liệu vụ việc hoàn thành của Trợ giúp viên pháp lý = cột (6) + cột (7).

⁶ Cột (12): Những trường hợp miễn, giảm chỉ tiêu và biến động khác cần được ghi rõ.

Nơi nhận:

- Cục Trợ giúp pháp lý (để báo cáo);
- Sở Tư pháp tỉnh/thành phố... (để báo cáo);
- Lưu: VT,....

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Số:/BC-TGPL

....., ngày tháng năm 201...

BÁO CÁO SỐ LIỆU VỤ VIỆC THAM GIA TỔ TỤNG CỦA TRỢ GIÚP VIÊN PHÁP LÝ (CHÍNH THỨC)
(Từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2018)

STT	Trợ giúp viên pháp lý ¹	Số năm là Trợ giúp viên pháp lý ²			Số vụ việc hoàn thành ³ từ 01/01/2018-31/12/2018	Đánh giá đạt/ không đạt chỉ tiêu ⁴				Ghi chú ⁵
		Dưới 03 năm	Từ đủ 03 đến dưới 05 năm	Từ đủ 05 năm trở lên		Đạt chỉ tiêu loại tốt	Đạt chỉ tiêu loại khá	Đạt chỉ tiêu	Không đạt chỉ tiêu	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Nguyễn Văn A			5 năm				x		Ví dụ: Giám đốc/Quyền Giám đốc/Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm
2	Nguyễn Văn B		4 năm 9 tháng			x				Ví dụ: Phó Giám đốc Trung tâm
3	Nguyễn Thị C	2 năm 9 tháng			...		x			Ví dụ: Nghi thai sản từ ngày... tháng... năm...
4	Nguyễn Văn D			10 năm	...					Ví dụ: Nghi hưu/chuyển công tác từ ngày... tháng... năm...

¹ Cột (2): Thống kê việc thực hiện chỉ tiêu của toàn bộ Trợ giúp viên pháp lý. Các trường hợp Trợ giúp viên pháp lý thuộc biên chế của Trung tâm nhưng được biệt phái, điều động, luân chuyển, chuyển công tác hoặc về hưu trước thời điểm báo cáo vẫn phải thống kê và ghi chú rõ ràng, đầy đủ vào cột ghi chú để nắm được tình hình biến động và việc tham gia tổ tụng của Trợ giúp viên pháp lý.

² Cột (3), (4), (5): Ghi thông tin vào ô thích hợp.

³ Cột (6): Đơn vị tính: vụ việc hoàn thành. Số vụ việc hoàn thành không phụ thuộc vào thời điểm thụ lý năm 2018 hay trước năm 2018.

⁴ Cột (7), (8), (9), (10): Đánh giá theo 1 trong 4 mức: đánh giá đối với từng Trợ giúp viên pháp lý theo chỉ tiêu của năm.

⁵ Cột (11): Những trường hợp miễn, giảm chỉ tiêu và biến động khác cần được ghi rõ.

5	Nguyễn Thị E	3 năm			...					Ví dụ: biệt phái làm việc tại Sở Tư pháp từ ngày... tháng... năm...
Tổng cộng	03				...	...	...	...	...	Ví dụ: 01 Trợ giúp viên pháp lý nghỉ hưu/chuyển công tác; 01 Trợ giúp viên pháp lý biệt phái làm việc tại Sở Tư pháp.

Nơi nhận:

- Cục Trợ giúp pháp lý (để báo cáo);
- Sở Tư pháp tỉnh/thành phố...(để báo cáo);
- Lưu: VT,....

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)